TÒA ÁN NHÂN DÂN **THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 10/2020/DS-ST
Ngày 27/4/2020
"V/v tranh chấp về hợp đồng vay tài sản"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A - TỈNH GIA LAI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Đồng Ánh Đông.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Trịnh Duy Phước.

2. Bà Võ Thị Trúc.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Thảo - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã An Khê.

Ngày 27/4/2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai mở phiên tòa xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số 09/2020/TLST-DS ngày 03/02/2020 về việc "Tranh chấp về hợp đồng vay tài sản" theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 10/2020/QĐXXST-DS ngày 09/4/2020 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Đặng Thị H, sinh năm 1977; địa chỉ: Thôn T1, xã TA, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Trần Đình Q, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn T2, xã TA, thị xã A, tỉnh Gia Lai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

* Theo đơn khởi kiện và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án cũng như tại phiên tòa nguyên đơn chị Đặng Thị H trình bày: Vào ngày 13/8/2017, anh Trần Đình Q có vay của chị H số tiền là 150.000.000 đồng để đầu tư làm ăn, hứa cuối năm 2017 sẽ trả gốc và lãi. Khi mượn tiền anh Q có viết Giấy mượn tiền và ký xác nhận đầy đủ. Chị H đã đòi nợ nhiều lần nhưng anh Q không có thiện chí trả nợ. Vì vậy, chị H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết buộc anh Trần Đình Q phải trả số tiền gốc đã vay là 150.000.000 đồng và tiền lãi mỗi tháng là 1.500.000 đồng x 29 tháng. Tổng cộng tiền gốc và tiền lãi chị H yêu cầu là 193.000.000 đồng.

* Bị đơn anh Trần Đình Q trình bày: Anh Q thừa nhận có vay của chị Đặng Thị H số tiền là 150.000.000 đồng theo như Giấy mượn tiền mà chị H cung cấp cho Tòa án và đồng ý tiền lãi là 1.500.000 đồng/tháng với số tiền lãi mà chị H yêu cầu là 43.000.000 đồng. Do làm ăn thua lỗ nên anh không có khả năng trả ngay số tiền trên cho chị H được, anh Q đề nghị trả dần cho chị H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Nguyên đơn chị Đặng Thị H khởi kiện đối với anh Trần Đình Q, sinh năm 1981; địa chỉ: Thôn T2, xã TA, thị xã A, tỉnh Gia Lai, yêu cầu anh Q phải trả số tiền đã vay. Theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự, thì đây là vụ án tranh chấp về hợp đồng vay tài sản, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Gia Lai.

[2] Theo yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị H, cùng với việc cung cấp chứng cứ là "Giấy mượn tiền" đề ngày 13/8/2017, anh Trần Đình Q có vay của chị Đặng Thị H số tiền 150.000.000 đồng, Giấy mượn tiền do anh Q ký xác nhận. Anh Q cũng thừa nhận có vay và còn nợ chị H số tiền 150.000.000 đồng. Về tiền lãi, chị H và anh Q thống nhất tiền lãi 1.500.000 đồng/tháng (tương ứng 1%/tháng) x 29 tháng = 43.500.000đ, nhưng chị H yêu cầu số tiền lãi 43.000.000 đồng là phù hợp quy định tại khoản 1 Điều 468 của Bộ luật Dân sự. Do đó, chị H khởi kiện là có căn cứ đúng theo quy định tại các Điều 463, 466, 468 và Điều 469 của Bộ luật Dân sự. Anh Q đề nghị trả dần số tiền nợ trên nhưng chị H không đồng ý nên không có cơ sở để chấp nhận ý kiến của anh Q. Vì vậy, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, buộc anh Trần Đình Q phải trả cho chị Đặng Thị H số tiền gốc còn nợ là 150.000.000 đồng và số tiền lãi là 43.000.000 đồng. Tổng cộng là 193.000.000 đồng.

[3] Về án phí: Theo quy định tại khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, thì bị đơn phải chịu án phí dân sự sơ thẩm do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Tòa án chấp nhận. Như vậy, anh Trần Đình Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm là: 193.000.000 đồng x 5% = 9.650.000 đồng. Chị Đặng Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39; Điều 147; các Điều 266 và Điều 273 của Bộ luật Tố tụng dân sự; các Điều 463, 466, 468 và Điều 469 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Đặng Thị H.

- Buộc anh Trần Đình Q phải trả cho chị Đặng Thị H số tiền gốc là 150.000.000 đồng và số tiền lãi là 43.000.000 đồng. Tổng cộng là 193.000.000 đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án cho đến khi thi hành xong khoản tiền trên, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí: Buộc anh Trần Đình Q phải chịu án phí dân sự sơ thẩm số tiền là 9.650.000 đồng. Chị Đặng Thị H không phải chịu án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại cho chị Đặng Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 4.825.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0004242 ngày 03/02/2020 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã A, tỉnh Gia Lai.

3. Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án 27/4/2020, các đương sự có quyền làm đơn kháng cáo bản án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Gia Lai xét xử phúc thẩm.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, 7, 7a, 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Gia Lai;
- VKSND thị xã A;
- Chi cục THADS TX. A;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án, án văn, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)
Đồng Ánh Đông